

Bản án số: **66/2022/HS-ST**
Ngày: 14 - 9 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan và ông Phạm Viết Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu – Thư ký viên TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN P - Sinh năm 1990.

Nơi sinh: Xã Cổ Bì, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn Hạ Bì, xã Cổ Bì, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Phạm Thị H (đã chết).

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

+ Ngày 30/01/2019, TAND huyện Bình Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng. Ngày 01/12/2021, P chấp hành xong quyết định.

+ Ngày 22/6/2021, Công an xã Phạm Trán, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 30/7/2021, P chấp hành xong quyết định.

+ Ngày 29/7/2021, Chủ tịch UBND xã Cổ Bì quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 29/10/2021 P chấp hành xong quyết định.

Nhân thân: Ngày 21/11/2018, Chủ tịch UBND xã Cổ Bì quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tạm giữ: Không.

Tạm giam: Từ ngày 17/6/2022 đến nay tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P:** Ông Phạm Văn Điều – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Hải Dương (Có mặt).

- **Bị hại:** Chị Đặng Thị Th, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Bùi Xá, xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Lê Văn Ng, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

+ Anh Lê Văn Ph, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/5/2022, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô BKS 34P5-5424 (xe P mượn của anh Lê Văn Ng) đi từ nhà ở thôn Hạ Bì, xã Cổ Bì, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương với mục đích tìm xem nhà ai có sở hữu thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến đường thôn Bùi Xá, xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, P phát hiện thấy nhà chị Đặng Thị Th đang mở cửa, chị Th đang ăn cơm ở khu vực bếp phía trong nhà, P đi qua cửa nhà chị Th quan sát rồi vòng quay lại. P dừng xe ở ngoài đường đi đến cửa xếp sắt nhìn vào trong phòng khách thấy trên bàn có để 01 chiếc máy vi tính xách tay nhãn hiệu HP Probook 4430s – Core i5. Quan sát thấy không có người, P đi vào trong nhà lấy máy tính xách tay của chị Th rồi đi ra ngoài đường lên xe nổ máy bỏ chạy.

Khoảng 14 giờ ngày 22/5/2022, P gọi điện cho anh Lê Văn Ph ở thôn Cam Xá, xã Cổ Bì hỏi có mua máy tính xách tay không P bán cho (vì trước đây P và anh Ph có đi uống bia cùng nhau, anh Ph có nói chuyện về việc anh Ph cần mua máy tính xách tay để học tiếng Nhật), anh Ph đồng ý mua của P với giá 1.500.000đ, khi mua anh Ph không biết đó là tài sản do P phạm tội mà có. Sau đó, P đi về trả xe cho anh Ng rồi đi về nhà. Số tiền bán máy tính P đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi bị mất tài sản, chị Th làm đơn trình báo đồng thời cung cấp cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang đoạn video ghi lại hình ảnh đối tượng điều khiển xe mô tô BKS 34P5-5425 đi vào nhà chị trộm cắp tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang đã rà soát và xác định được đó là chiếc xe mô tô của anh Lê Văn Ng cho Nguyễn Văn P mượn. Tiến hành làm việc, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngày 16/6/2022, anh Lê Văn Ph đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang 01 chiếc máy vi tính xách tay anh Ph đã mua của P vào ngày 22/5/2022 để phục vụ điều tra.

Tại kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐG ngày 16/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Bình Giang kết luận: Máy tính xách tay nhãn hiệu HP Probook 4430s – Core i5 trị giá 2.570.000đ.

Ngày 20/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang đã trả lại cho chị Th chiếc máy tính xách tay, chị Th nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Lê Văn Ph không yêu cầu P phải trả lại cho anh số tiền 1.500.000đ, anh Ph tự nguyện cho P số tiền trên. Chiếc điện thoại di động P sử dụng gọi cho anh Ph để bán chiếc máy vi tính xách tay, P đã làm mất nên không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 26/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P tại phiên tòa xác định hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo tội danh và điều luật như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố là đúng tuy nhiên đề nghị HĐXX căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P ở mức án thấp nhất từ 08 tháng đến 10 tháng tù để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt. Ngoài ra người bào chữa đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và nhất trí với Kết luận định giá tài sản. Bị cáo công nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173 ; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 08 tháng đến 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Không phải giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn P.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên, người bào chữa: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên, người bào chữa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn P:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, của bị hại, người làm chứng; phù hợp với biên bản vụ việc kèm theo sơ đồ hiện trường, kết quả thực nghiệm điều tra, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 22/5/2022 tại thôn Bùi Xá, xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Nguyễn Văn P đã có hành vi lén lút vào nhà chị Đặng Thị Th và chiếm đoạt 01 chiếc máy vi tính xách tay nhãn hiệu HP Probook 4430s – Core i5 có trị giá là 2.750.000đ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác nhằm mục đích bán lấy tiền sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo P chiếm đoạt của chị Đặng Thị Th 01 chiếc máy vi tính xách tay nhãn hiệu HP Probook 4430s – Core i5 có trị giá là 2.750.000đ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo, có nhân thân xấu, từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2019; năm 2022 bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và được giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo P là người có nhân thân xấu, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản thể hiện ý thức coi thường pháp luật do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 20/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang đã trả lại cho chị Th chiếc máy tính xách tay, chị Th nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Lê Văn Ph tự nguyện cho P và không yêu cầu P phải trả lại cho anh số tiền 1.500.000đ nên phân trách nhiệm dân sự trong vụ án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Ngày 20/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang đã trả lại cho chị Th chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Probook 4430s – Core i5 là phù hợp nên không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc điện thoại di động P sử dụng gọi điện cho anh Ph để bán chiếc máy vi tính xách tay, P đã làm mất, không thu giữ được nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

[8] Về các vấn đề khác: Anh Lê Văn Ng cho P mượn xe mô tô nhưng không biết P sử dụng vào việc phạm tội và anh Lê Văn Ph mua chiếc máy vi tính xách tay nhưng không biết nguồn gốc tài sản do P phạm tội mà có nên không đặt ra xem xét, xử lý trách nhiệm.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P **09** (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/6/2022.

3. Về án phí: Miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn P.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Bình Giang;
- Bộ phận HSNV - CA huyện Bình Giang;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Hải

Số: 10/2022/TB-TA

Bình Giang, ngày 26 tháng 9 năm 2022

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ vào các Điều 45, 261, 262 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét thấy: Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 14/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương có nhầm lẫn, thiếu sót cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1/ Về nội dung tại dòng số 10 từ trên xuống ở trang 03 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“.....ảnh đối tượng điều khiển xe mô tô BKS 34P5-5425 đi vào nhà chi trộm cắp tài.....”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“.....ảnh đối tượng điều khiển xe mô tô BKS 34P5-5424 đi vào nhà chi trộm cắp tài.....”.

2/ Về nội dung tại dòng số 14 từ trên dưới lên ở trang 06 của Bản án sơ thẩm nêu trên cần bổ sung như sau:

“Đối với chiếc xe mô tô BKS 34P5-5424: Ngày 01/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đã trả lại chiếc xe máy nêu trên cho anh Lê Văn Ng (mẹ đẻ anh Ng là bà Lê Thị Nghê nhận thay) là phù hợp.”

Vậy, TAND huyện Bình Giang thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, bị cáo và các cơ quan liên quan được biết.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Bình Giang;
- Bộ phận HSNV - CA huyện Bình Giang;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hải

